

Bản án số: 12/2023/HSST

Ngày: 22 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Ninh và bà Nguyễn Thị Thương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Quyền, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXX-ST ngày 09 tháng 3 năm 2023 đối với,

Bị cáo Bùi Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 30 tháng 6 năm 1971 tại H, L, Quảng Bình; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn Q bà Nguyễn Thị Á, có vợ Nguyễn Thị L; có 04 người con; lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 21 tháng 3 năm 1995, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Gây rối trật tự công”.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Thọ T, sinh năm 1947; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Tổ dân phố M, TT Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Trần Thị H, sinh năm 1959 (vợ của bị hại); nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Tổ dân phố M, TT Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Anh Nguyễn Thọ Q, sinh năm 1987 (con đẻ của bị hại); nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ dân phố M, TT Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 13 tháng 11 năm 2022, Bùi Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 73C- 101.46 chạy theo hướng Bắc Nam, khi đến Km 1010+300m, đường Hồ Chí Minh nhánh Đông thuộc địa phận thôn T, xã A, huyện Q, Quảng Bình thì phát hiện phía trước có xe ô tô đi cùng chiều, T điều khiển xe ô tô sang phần đường bên trái để vượt ô tô phía trước. Lúc này, có xe mô tô đi ngược chiều với xe ô tô của T, do vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã đi phía trước phần bên trái đầu xe ô tô BKS 73C- 101.46 va chạm với phần đầu xe mô tô BKS 73H1-073.22 do ông Nguyễn Thọ T, sinh năm 1947, ở TDP H, Thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình điều khiển theo hướng Nam Bắc. Hậu quả: Ông Nguyễn Thọ T chết tại hiện trường. Hai phương tiện bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Bắc - Nam thấy:

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông tại km 1010+300m đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận thôn T, A, Q, Quảng Bình, được rải nhựa phẳng, đường rộng 7m, có 03 (ba) vạch kẻ sơn, vạch sơn vàng ngắt quãng ở chính giữa đường phân chia đường thành hai chiều xe chạy, 02 (hai) vạch sơn trắng liền nét nằm sát mép đường, hai bên đường là lề cỏ rộng 2m.

Lấy cột mốc H4/1010 đường Hồ Chí Minh nhánh Đông làm điểm mốc. Lấy tâm vạch sơn trắng bên trái theo hướng Bắc - Nam làm mép đường chuẩn. Trên hiện trường để lại những dấu vết, tang vật, phương tiện sau:

Vết cà trượt 1 (ký hiệu 1) ngắt quãng trên mặt đường có chiều từ Bắc đến Nam, từ Tây sang Đông, dài 3,5m, đầu (1) cách mốc 37m về hướng Đông Bắc, cách mép chuẩn 0,5m về hướng Tây, điểm cuối (1) cách mép chuẩn 0,25m về hướng Tây. Vết cà trượt 2 (ký hiệu 2) liền nét nằm trên mặt đường, có chiều dài từ Bắc đến Nam, từ Tây sang Đông, dài 2m, đầu (2) cách đầu (1) 1,6m về hướng Đông Nam, cách mép chuẩn 0,2m về hướng Đông, cuối (2) cách mép chuẩn 0,5m về hướng Đông. Vết cà trượt (1) trên nền đất (ký hiệu 3) có chiều từ Bắc đến Nam, từ Tây sang Đông, dài 15m, rộng 0,4m, đầu (3) cách đầu (2) 1,2m về hướng Đông Nam, cách mép chuẩn 0,6m về hướng Đông, điểm cuối (3) cách mép chuẩn 6,4m về hướng Đông và nằm dưới bánh trước bên trái của xe ô tô BKS: 73C-10.146.

Vết cà trượt (2) trên nền đất, lề cỏ bên đường (ký hiệu 4) có chiều từ Bắc đến Nam, từ Tây sang Đông, dài 11,2m, rộng 0,4m, đầu (4) cách đầu (3) 1,2m về hướng Nam, cách mép chuẩn 0,25m về hướng Đông, cuối (4) cách mép chuẩn 4,1m về hướng Đông và nằm dưới bánh sau bên trái xe ô tô BKS: 73C-10.146. Cọc tiêu bên trái đường (ký hiệu 5) bị gãy, đổ về hướng Nam, cách mép chuẩn 1,1m, cách đầu (4) 5,6m về hướng Nam. Xe ô tô BKS: 73C-10.146 (ký hiệu 6) sau tai nạn bị lao xuống bên lề đường trái, đầu xe quay hướng Đông Nam, đuôi xe quay hướng Tây - Bắc, tâm bánh sau bên trái trùng với điểm cuối (4), tâm bánh trước bên trái trùng với điểm cuối (3). Biển báo (biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên) (ký hiệu 7) bị gãy, đổ, nằm cạnh bên trái đầu xe ô tô (6), ở giữa bị gãy, cong, chân biển báo cách tâm trước bên trái 6m, cách mép chuẩn 5,4m về hướng Đông. Xe mô tô BKS: 73H1-073.22 (ký hiệu 8) sau tai nạn nằm kẹt dưới gầm đầu xe ô tô (6), bị ngã nghiêng qua phải, đầu xe quay hướng Tây - Bắc, đuôi

xe quay hướng Đông - Nam, tâm bánh sau cách mép chuẩn 5,5m, cách tâm bánh trước bên phải xe ô tô (6) 1m, tâm bánh trước xe mô tô (8) cách mép chuẩn 4,7m.

Khám nghiệm xe ô tô BKS 73C- 101.46 thấy:

Góc dưới bên trái kính chắn gió phía trước có dấu vết nứt, vỡ kích thước (83 x 74)cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm dấu vết cách mặt đất 130cm. Cột A bên trái đầu xe có dấu vết trượt xước bám dính chất màu trắng (dạng sơn) kích thước (18 x 5)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 140cm. Cản gạt mưa bên trái gãy bung rời khỏi vị trí. Phần bên trái thành trước đầu xe móp lún, biến dạng, kích thước (80 x 55)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 73cm. Tại vị trí phía trên đèn pha bên trái có dấu vết trượt xước bám dính chất màu trắng (dạng sơn) kích thước (7 x 4)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 98cm. Cụm đèn sương, đèn xi nhan phía trước bên trái có dấu vết vỡ kích thước (13 x 10)cm. Cản trước có 02 (hai) dấu vết: Dấu vết 1: Phần bên phải cản trước có dấu vết gãy, trượt xước bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) kích thước (18 x 15)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 46cm, điểm gần nhất cách thành xe bên phải 22cm. Dấu vết 2: Phần bên trái cản trước có dấu vết gãy, trượt xước bám dính chất màu đỏ, vàng (dạng sơn) kích thước (88 x 30)cm, chiều hướng từ trước ra điểm thấp nhất cách mặt đất 40cm. Đèn gầm bên trái gãy, vỡ bung rời khỏi vị trí. Khung kim loại cố định cản trước có 03 (ba) dấu vết: Dấu vết 1: Phần bên phải có dấu vết trượt xước bám dính chất màu trắng (dạng sơn) kích thước (13 x 3)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 36cm. Dấu vết 2: Dấu vết cong, gãy đứt, trượt xước bám dính chất màu xám (dạng kim loại) kích thước (6 x 4)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm gần nhất cách thành xe bên trái 33cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 37cm. Dấu vết 3: Phần bên trái có dấu vết trượt xước bám dính chất màu đỏ, vàng (dạng sơn) kích thước (30 x 7)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 37cm. Mặt dưới trục trước bên trái có dấu vết trượt xước bám dính chất màu đen (dạng nhựa) kích thước (20 x 4)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Mặt ngoài phần dưới cửa xe bên trái có dấu vết trượt xước mất sơn, bám dính bùn, đất kích thước (21 x 9)cm, điểm gần nhất cách thành xe phía trước 30cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 37cm.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 73H1- 073.22 thấy:

Phần đầu xe gãy, vỡ hoàn toàn. Tay lái bên phải cong chiều hướng từ sau tới trước, từ phải sang trái; mặt sau có dấu vết trượt xước bám dính đất, có kích thước (15 x 5)cm. Mặt nạ gãy, vỡ hoàn toàn. Mặt trước giá đỡ mặt nạ có dấu vết cong, trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn) kích thước (30 x 15)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 70cm. Chấn bụn bánh trước có dấu vết gãy, vỡ bám dính chất màu xanh (dạng sơn) kích thước (25 x 20)cm. Phụộc trước cong, gãy vỡ, chiều hướng từ trước ra sau; phụộc trước bên trái có dấu vết vỡ kích thước (7 x 5)cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 35cm. Mang xe bên phải gãy, bung rời khỏi vị trí, phần trước có dấu vết gãy, vỡ, trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn) kích thước (15 x 9)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Mang xe bên trái gãy, bung rời khỏi vị trí; phần trước có dấu vết gãy vỡ, trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn) kích thước (37 x 19)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Phần thân xe bên phải có dấu vết gãy, vỡ, trượt xước bám dính chất màu đỏ, có kích thước (130 x 70)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Ốp

nhựa thân xe bên trái có dấu vết gãy, vỡ, trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn) kích thước (25 x 13)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Cụm đèn hậu có dấu vết gãy, kích thước (23 x 18)cm.

Tại Bản Kết luận giám định số 1265/KL-KTHS ngày 01/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Các dấu vết móp lún, biến dạng ở phần bên trái đầu xe ô tô BKS 73C-101.46 có đặc điểm phù hợp với dấu vết gãy, vỡ ở phần đầu xe mô tô BKS 73H1-073.22. Dấu vết gãy, trượt xước bám dính chất màu vàng ở bên trái cản trước trên xe ô tô BKS 73C-101.46 có đặc điểm phù hợp với dấu vết vỡ, cong, trượt xước bám dính chất màu xanh ở mặt nạ, mặt trước khung kim loại cố định mặt nạ, chắn bùn bánh trước, mang xe hai bên trên đầu xe mô tô BKS 73H1-073.22. Dấu vết cong, gãy bám dính chất màu xanh ở khung kim loại cố định cản trước trên xe ô tô BKS 73C-101.46 có đặc điểm phù hợp với dấu vết cong, vỡ ở phuộc trước bên trái trên xe mô tô BKS 73H1-073.22. Đặc điểm các dấu vết nêu trên phù hợp với tình huống phần trước, bên trái đầu ô tô BKS 73C-101.46 va chạm với phần trước đầu xe mô tô BKS 73H1-073.22 theo hướng từ trước ra sau so với trục dọc của xe mô tô BKS 73H1-073.22.

Khám nghiệm tử thi Nguyễn Thọ T thấy:

Đầu, mặt: Châm phải có khối sưng nề kích thước 6x5cm. Tai phải có máu chảy ra. Trán giữa xây xát da kích thước 2,5 x 0,3cm. Môi dưới rách da, niêm mạc kích thước 4,5 x 1cm. Cằm giữa rách da kích thước 7x0,3cm. Cổ: Cổ bên trái xây xát da kích thước 6x3,5cm. Ngực: Gãy các xương sườn 2,3,4,5,6,7,8 bên trái, đường gãy dọc trung đòn trái. Gãy các xương sườn 2,3,4,5,6,7 bên phải, đường gãy dọc trung đòn phải. Bụng: Vùng bụng bên trái rốn bầm tím da kích thước 10x4cm. Vùng bụng bên phải rốn bầm tím da kích thước 4x2,5cm. Lưng, mông: Không thấy tổn thương. Cơ quan sinh dục, hậu môn: Không thấy tổn thương. Tay: Gan bàn tay trái rách da kích thước 2 x 0,2cm. Chân: Một phần ba giữa trước đùi trái bầm tím da kích thước 5x2cm, gãy kín 1/3 giữa xương đùi trái. Trước gối trái rách da kích thước 2x1,3cm. Mặt trước cẳng chân trái bầm tím da kích thước 26x10cm. Một phần ba dưới trong cẳng chân trái rách da kích thước 6x2cm, gãy 1/3 giữa 2 xương cẳng chân trái. Một phần ba dưới trong đùi phải xây xát da kích thước 11,5x5,5cm. Đầu: Tụ máu dưới da; xương hộp sọ vỡ ngang dài 10cm, máu đang rỉ ra. Ngực: Khoang màng phổi hai bên có nhiều máu không đông. Bụng: Khoang màng bụng không có máu.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 186/TT ngày 21/11/2022, Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thọ T tử vong là do đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương ngực, gãy đa xương.

Về vật chứng vụ án: Ngày 14 tháng 11 năm 2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh tạm giữ các đồ vật tài liệu sau: 01 (một) xe mô tô BKS 73H1-073.22; 01 (một) xe ô tô BKS: 73C-101.46; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 440064000280, do Sở GTVT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 25/01/2019 mang tên Bùi Văn T; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số 2527762, cấp ngày 05/10/2022; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô, số CI22C20305362, cấp ngày

05/10/2022; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 023894, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 14/5/2019.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại xe ô tô BKS 73C-101.46 và các giấy tờ liên quan cho Bùi Văn T, là chủ sở hữu; trả lại xe mô tô BKS: 73H1-073.22 và các giấy tờ liên quan cho anh Nguyễn Thọ Q là người đại diện theo uỷ quyền của bị hại giải quyết các vấn đề liên quan đến vụ tai nạn giao thông và các giấy tờ liên quan.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Văn T đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Thọ T số tiền 160.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền và cam đoan không có khiếu nại về phần dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKS, ngày 02 tháng 03 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật phát biểu quan điểm, luận tội chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn T. Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Văn T mức án tù 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại 01 Giấy phép lái xe cho bị cáo.

Bị cáo Bùi Văn T nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên, hối hận về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm lo, giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo thống nhất, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 13 tháng 11 năm 2022, Bùi Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73C- 101.46 chạy theo hướng Bắc Nam, khi đến Km 1010+300m, đường Hồ Chí Minh nhánh Đông thuộc địa phận thôn T, xã A, Q, Quảng Bình thì phát hiện phía trước có xe ô tô đi cùng chiều, T điều khiển xe ô tô sang phần đường bên trái để vượt ô tô phía trước. Lúc này, có xe mô tô đi ngược chiều với xe ô tô của T, do vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã để phía trước phần bên trái đầu xe ô tô BKS 73C- 101.46 va chạm với phần đầu xe mô tô BKS 73H1-073.22 do ông Nguyễn Thọ T, điều khiển theo hướng Nam Bắc. Hậu quả: Ông Nguyễn Thọ T chết tại hiện trường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ.

Hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ của bị cáo thực hiện thuộc lỗi vô ý, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; do đó đủ yếu tố cấu thành “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo do chủ quan, thiếu tuân thủ luật giao thông đường bộ, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác khi tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội cho người tham gia giao thông. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, HĐXX áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là hoàn toàn phù hợp. Chưa cần thiết cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Ngày 20/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại xe ô tô BKS 73C-101.46 và các giấy tờ liên quan cho Bùi Văn T là chủ sở hữu; trả lại xe mô tô BKS: 73H1-073.22 và các giấy tờ liên quan cho anh Nguyễn Thọ Q là người đại diện hợp pháp của bị hại cùng các giấy tờ liên quan là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét; đối với giấy phép lái xe số 440064000280 mang tên Bùi Văn T Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại ngay cho bị

cáo là hoàn toàn phù hợp với điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1, 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xử trả lại ngay cho bị cáo Bùi Văn T 01 (một) giấy phép lái xe số 440064000280 mang tên Bùi Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 25 tháng 01 năm 2019.

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

